

Thành phố. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp đối với cán bộ, giáo viên, học sinh trường THPT Bà Điểm từ năm học 2022 – 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT BÀ ĐIỂM

Căn cứ Luật giáo dục 2019;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ hướng dẫn số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến;

Căn cứ công văn số 3157/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2022–2023;

Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động của trường THPT Bà Điểm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp đối với cán bộ, giáo viên, học sinh trường THPT Bà Điểm từ năm học 2022 – 2023.

Điều 2. Quy chế này được thông qua tại kì họp Hội đồng trường THPT Bà Điểm tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ năm học 2022- 2023.

Quy chế sẽ được bổ sung sửa đổi khi có vấn đề mới nảy sinh hoặc không còn phù hợp và được thông báo bằng văn bản.

Điều 3. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận công tác và cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này..

Nơi nhận:

- Phó HT, các Tổ chuyên môn;
- CBGVNV (thực hiện);
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT.



Võ Thành Danh

QUY CHẾ

Tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp đối với Cán bộ, giáo viên, học sinh trường THPT Bà Điểm từ năm học 2022 - 2023
*(Kèm theo Quyết định số 286/QĐ-THPT.BD ngày 10 tháng 9 năm 2022
 của Hiệu trưởng trường THPT Bà Điểm)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc quản lý và tổ chức hình thức dạy học trực tuyến (DHTT) đối với các chương trình dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 gồm: nội dung, hình thức dạy học trực tuyến; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Dạy học trực tuyến (E-learning) là hình thức dạy học không trực tiếp trên lớp, được thực hiện thông qua sự trợ giúp của Internet và các phương tiện, thiết bị kỹ thuật – công nghệ. Người dạy và người học có thể giao tiếp với nhau qua mạng dưới hình thức như: Email, thảo luận trực tuyến (chat), họp trực tuyến, sinh hoạt chuyên đề trực tuyến,...;

Hệ thống dạy học trực tuyến gồm: Chương trình DHTT; học liệu DHTT; bộ máy tổ chức và quản lý DHTT; hệ thống kiểm tra, đánh giá DHTT; hệ thống kỹ thuật hỗ trợ thực hiện DHTT; đội ngũ giáo viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý, các hệ thống văn bản quy định về công tác DHTT,...

2. Dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông là hình thức dạy học trực tuyến thực hiện một phần nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông để hỗ trợ dạy học trực tiếp bài học hoặc chủ đề đó tại nhà trường.

3. Dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông là hình thức dạy học trực tuyến thực hiện toàn bộ nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông để thay thế dạy học trực tiếp bài học hoặc chủ đề đó tại nhà trường.

4. Áp dụng hình thức DHTT tại nhà trường là việc triển khai từng bước, phù hợp các quy định về DHTT của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và ngành Giáo dục và Đào tạo vào thực tiễn tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường.

5. Các phương tiện phục vụ DHTT bao gồm mạng máy tính (sử dụng các phần mềm giảng dạy trực tuyến) điện thoại thông minh và các thiết bị điện tử thông minh khác.

Điều 3. Mục đích của dạy học trực tuyến

1. Hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường giúp nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

2. Phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; tích cực tham gia vào quá trình thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

3. Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học mọi lúc, mọi nơi đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội; phù hợp với các hoàn cảnh khác nhau góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học cán bộ, viên chức, học sinh.

Điều 4. Nguyên tắc dạy học trực tuyến

1. Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông nhà trường đã xây dựng.

2. Bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến tại nhà trường.

3. Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Điều 5. Cách thức triển khai dạy học trực tuyến

1. Nhà trường sử dụng phần mềm <https://lophoc.edu.vn> được sử dụng thống nhất trong toàn trường để triển khai DHTT. Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các hoạt động tập huấn sử dụng phần mềm này do trường tổ chức và phải có trách nhiệm nghiên cứu, sử dụng hiệu quả các tính năng kỹ thuật để đáp ứng các yêu cầu DHTT.

2. Dạy học trực tuyến của Nhà trường thực hiện trên cơ sở biên chế các lớp như trong dạy học truyền thống thông qua việc sử dụng phần mềm Google Meet trên máy tính và thiết bị khác có kết nối Internet.

3. Giáo viên tạo lớp học theo thời khóa biểu nhà trường phân công và học sinh tham gia học trực tuyến theo thời khóa biểu mà nhà trường quy định.

Điều 6. Môn học và thời gian quy định dạy học trực tuyến

1. Các nội dung của Môn học được lựa chọn để DHTT phải được thiết kế phù hợp với phương thức tổ chức giảng dạy trực tuyến và điều kiện cụ thể của trường, đảm bảo các yêu cầu chung về kiến thức, kỹ năng, thái độ, đáp ứng các mục tiêu giáo dục bộ môn; đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

2. Một buổi học trực tuyến có thời lượng tối thiểu là 90 phút và được tính như một buổi học thông thường (2 tiết, 45 phút/tiết). Giáo viên thực hiện buổi giảng trực tuyến theo Lịch giảng dạy và Thời khóa biểu do nhà trường ban hành;

3. Trong điều kiện bình thường nếu không có ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo nhà trường thì giáo viên không áp dụng dạy học trực tuyến. Chỉ áp dụng DHTT trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

Điều 7. Tổ chức giảng dạy, theo dõi các môn học trực tuyến

1. Trên cơ sở lịch học đã ban hành, Lãnh đạo nhà trường, Bộ phận quản trị dạy học trực tuyến và bộ phận kỹ thuật của nhà trường cung cấp tài khoản cho giáo viên, học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp,...

2. DHTT là cơ sở để trường chuyển đổi hình thức dạy học một cách linh hoạt, không làm gián đoạn hoạt động dạy học khi không thể tổ chức theo hình thức truyền thống do nguyên nhân khách quan như thiên tai, dịch bệnh kéo dài.

3. Vào mỗi buổi học theo lịch, giáo viên có trách nhiệm điểm danh học sinh; chủ nhiệm lớp có trách nhiệm kiểm tra, giám sát. Kết quả điểm danh của giảng viên, giáo viên chủ nhiệm là cơ sở để làm điều kiện kiểm tra, thì hết môn học học phần theo quy định; kết quả kiểm tra, giám sát của chủ nhiệm lớp là cơ sở để xác nhận giờ giảng phục vụ công tác báo cáo và ký duyệt vào Sổ đầu bài theo các quy định của trường như dạy học truyền thống.

4. Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ cho học sinh thông qua các bài tập sau mỗi bài học; kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp các ý kiến phản hồi của học sinh.

Điều 8. Đánh giá và công nhận kết quả học tập và đánh giá của môn học dạy học trực tuyến

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trong quá trình dạy học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ được thực hiện theo quy định về kiểm tra, đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và thông tư 26/2020/TT-BGDĐT.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trực tiếp tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ do dịch bệnh thì việc tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; Hiệu trưởng quyết định chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ bằng viết thu hoạch, tiểu luận, báo cáo,... hoặc kiểm tra tập trung nhưng đảm bảo theo quy định của bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan theo mức độ chuyên cần, năng lực của học sinh và yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và mục tiêu của môn học.

4. Học sinh chỉ được thi kết thúc môn học khi tham gia học tập trên lớp trực tuyến tối thiểu 80% số tiết học của môn học, đồng thời giáo viên có minh chứng đầy đủ ý kiến trao đổi, thảo luận, trả lời câu hỏi trên diễn đàn học tập theo

yêu cầu của giảng viên; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập... theo quy định đối với môn học được phân công giảng dạy.

5. Kết quả đánh giá các môn học trực tuyến được công nhận như kết quả đánh giá các môn học theo hình thức dạy học truyền thống. Giáo viên được phân công giảng dạy chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá này.

Điều 9. Học liệu dạy học trực tuyến

1. Học liệu dạy học trực tuyến được xây dựng theo chương trình giáo dục phổ thông, được cung cấp đầy đủ cho người học dưới nhiều định dạng như văn bản, hình ảnh, video,... tương thích với nhiều loại thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh (Smartphone), máy tính bảng,... giúp người học tiếp cận và sử dụng được dễ dàng, mọi lúc, mọi nơi.

2. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập, hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sự phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

3. Học liệu phải được xây dựng dành cho cả việc dạy học trực tuyến và dạy học trực tiếp; cách tiếp cận vấn đề học ở nhiều môi trường học tập khác nhau nhưng có mục đích cuối cùng là hoạt động tự học có hướng dẫn để hình thành kiến thức, kỹ năng, năng lực và phẩm chất cho người học.

4. Học liệu dạy học trực tuyến được sử dụng phải qua lấy ý kiến của tổ chuyên môn và được Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 10. Quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến

1. Hồ sơ dạy học trực tuyến được bảo quản và lưu trữ tại nhà trường gồm có: minh chứng, dữ liệu về quá trình dạy học trực tuyến được lưu thông trên hệ thống dạy học trực tuyến <https://lophoc.edu.vn>.

2. Kế hoạch dạy học trực tuyến và kế hoạch dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục cho từng môn học chi tiết.

3. Hồ sơ kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh theo Điều 8 của Quy chế này.

4. Thời gian lưu giữ hồ sơ dạy học trực tuyến theo Luật lưu trữ và các văn bản hiện hành.

Điều 11. Hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến

1. Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến: giáo viên tổ chức triển khai dạy học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh, giao nhiệm vụ học tập cho học sinh, chuyển tải học liệu trực tuyến đến học sinh giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin trong thời gian học tập cùng giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

2. Hệ thống dạy học trực tuyến <https://lophoc.edu.vn>

a. Giúp giáo viên tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học

liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ và giải đáp các ý kiến phản hồi của học sinh.

b. Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi đối với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

c. Giúp nhà trường quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và hoạt động giảng dạy của giáo viên; hỗ trợ quản lý các thông tin theo yêu cầu của ngành Giáo dục và Đào tạo.

3. Hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến: có chức năng của hệ thống quản lý học tập trực tuyến theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 12. Quy đổi thời lượng dạy học trực tuyến

1. Thời lượng dạy học theo quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo được tính bằng tổng thời lượng tổ chức nội dung bài học/chủ đề dạy học của giáo viên bao gồm các hoạt động: chuyển giao nhiệm vụ học tập, giám sát, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, tổng kết, kết luận, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập đạt được so với mục tiêu.

2. Thời lượng nội dung bài học/chủ đề dạy học được triển khai trên LMS

$$S = A + B + C$$

Trong đó:

- S: tổng thời lượng của nội dung bài học/chủ đề dạy học
- A: thời lượng học tập của học tâp, tự học theo hướng dẫn của giáo viên (*giai đoạn trước kết nối trực tiếp*).
- B: thời lượng giáo viên thực hiện dạy học theo TKB trực tuyến (*giai đoạn kết nối trực tiếp*).
- C: thời lượng học tập, tự học của học sinh để hoàn thành nội dung bài học/chủ đề dạy học. (*giai đoạn sau kết nối trực tiếp*).

Chương III

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁO VIÊN, HỌC SINH

Điều 13. Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo nhà trường

1. Đối với Hiệu trưởng

- Ban hành quyết định hình thức dạy học trực tuyến theo hướng dẫn chỉ đạo của ngành Giáo dục và Đào tạo;
- Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phối hợp với cha mẹ học sinh trong tổ chức dạy học trực tuyến.
- Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục, các điều kiện đảm bảo việc dạy học trực tuyến, quy chế kiểm tra đánh giá,...;
- Tổ chức và quản lý hoạt động dạy học trực tuyến theo kế hoạch của nhà trường;

- Chỉ đạo tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, hướng dẫn cho học sinh phương pháp và kỹ năng cần thiết để dạy học trực tuyến;
- Chỉ đạo thành lập bộ phận Quản trị dạy học trực tuyến và xây dựng chuyên mục “Học trực tuyến” trên trang thông tin điện tử (Website) của nhà trường;
- Xây dựng cách thức quy đổi thời lượng dạy học trực tuyến, định mức giờ dạy của giáo viên theo quy định;

2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Chủ trì, phối hợp với Tổ trưởng các tổ chuyên môn lựa chọn các môn học dạy học học, lớp học DHTT phù hợp trình Hiệu trưởng nhà trường quyết định;
- Tham mưu xây dựng và hoàn thiện các quy định về tổ chức và quản lý DHTT của Trường;
- Xây dựng kế hoạch, thời khóa biểu, kiểm tra, giám sát việc thực hiện lịch học theo kế hoạch.
- Tạo lớp và quản lý lớp trong quá trình tổ chức thực hiện dạy học và học;
- Thực hiện các quy trình nhằm rà soát, công nhận kết quả học tập và công bố công khai theo quy định;
- Chủ trì tổng hợp báo cáo tình hình DHTT định kỳ hoặc đột xuất với Hiệu trưởng nhà trường.
- Cung cấp danh sách giáo viên theo từng môn học, danh sách học sinh theo từng lớp học để xây dựng học liệu dạy học. Đồng thời xây dựng thời khóa biểu cho việc dạy học trực tuyến cho giáo viên;
- Thực hiện các nghiệp vụ khác theo quy định hiện hành.

3. Đối với các Tổ chuyên môn

- Phân công giảng viên xây dựng bài giảng trực tuyến; xác định nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các môn học phần học thuộc khung chương trình giao dục môn học đã được phê duyệt;
- Phối hợp với Tổ kỹ thuật dạy học trực tuyến và giáo viên chủ nhiệm lớp quản lý học sinh các lớp học trực tuyến;
- Phối hợp với Tổ hỗ trợ kỹ thuật dạy – học trực tuyến thông tin, tư liệu tổ chức hướng dẫn cho tất cả các giáo viên giảng dạy trực tuyến.

4. Đối với Ban kiểm tra nội bộ trường học, ban thanh tra nhân dân

Thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra dạy học trực tuyến theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 14. Trách nhiệm và quyền của giáo viên

1. Giáo viên giảng dạy trực tuyến chịu trách nhiệm chính trong suốt quá trình tổ chức giảng dạy, quản lý lớp, về chất lượng giảng dạy môn học phần học theo lịch đã phân công;

2. Xây dựng bài giảng, lựa chọn phương pháp giảng dạy trực tuyến phù hợp, đảm bảo chất lượng giảng dạy của môn học; tham gia sản xuất học liệu điện tử (ghi hình, thu âm); thiết kế các bài tập tình huống (case study); thiết kế hệ thống câu hỏi ôn tập (trắc nghiệm khách quan, tự luận); cung cấp bài giảng và học liệu học tập lên hệ thống phần mềm;

3. Xây dựng và thực hiện đầy đủ kế hoạch học tập cụ thể (tiến độ giảng dạy) cho lớp học trực tuyến được phân công; đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho học sinh; giải đáp kịp thời những thắc mắc của học sinh trong quá trình học tập, kiểm tra, đánh giá kết quả; giải đáp các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh trong quá trình học tập;

4. Chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận đưa lên hệ thống DHTT; chủ động lưu trữ các minh chứng để cung cấp khi cần đối với việc rà soát các giờ học và chế độ báo cáo theo quy định;

5. Thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy chế, quy định về DHTT và các quy chế, quy định đối với giáo viên của nhà trường;

6. Được tính giờ giảng chuẩn như hình thức đào tạo truyền thống theo quy định Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDDT ngày 23/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định định mức tiết dạy đối với cán bộ, giáo viên phổ thông và các chế độ khác nếu có trong quy chế chi tiêu nội bộ về công tác giảng dạy hiện hành của nhà trường;

7. Được bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng học liệu điện tử, kỹ năng dạy học trực tuyến; kĩ năng quản lý; theo dõi; định hướng; hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của người trực tuyến; kĩ năng sử dụng hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin;

8. Phối hợp với Tổ hỗ trợ kỹ thuật dạy – học trực tuyến thông tin, tư liệu tổ chức hướng dẫn cho tất cả các em học sinh tham gia học tập trực tuyến;

9. Giáo viên giảng dạy các lớp phải tổ chức giảng dạy trực tuyến tại Trường hoặc địa điểm khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền của học sinh

1. Người học có trách nhiệm cài đặt và sử dụng phần mềm theo quy định để tham gia học tập trực tuyến và được cơ sở đào tạo hỗ trợ trong quá trình sử dụng phần mềm;

2. Phải hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ do giáo viên giảng dạy giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định;

3. Chủ động phối hợp điểm danh, theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo quy định của văn bản này;

4. Thực hiện nghiêm các quy định về DHTT và các quy định khác về học tập đối với học sinh của Trường; các quy chế, quy định hiện hành;

5. Khi tham gia lớp học trực tuyến phải thái độ học tập nghiêm túc, tắt micro trong quá trình học, chỉ bật micro khi phát biểu khi có yêu cầu của giáo viên, trang phục phù hợp với văn hóa phong tục và quy định đối với học sinh.

6. Được giáo viên hướng dẫn tìm kiếm tài liệu phục vụ học tập; được giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến nội dung học tập trực tuyến;

7. Được quyền tạo thêm các chức năng khác trong hồ sơ cá nhân khi tham gia lớp học trực tuyến, như: hình đại diện, chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của cá nhân. Hình đại diện phải nghiêm túc. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, vi phạm các quy định của pháp luật;

8. Khi tham gia lớp học trực tuyến, người học được cung cấp một tài khoản để truy cập vào lớp học trực tuyến. Học sinh phải bảo vệ tài khoản cá nhân, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống;

9. Ban Cán sự lớp và các tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định như trong hình thức đào tạo truyền thống.

Điều 16. Trách nhiệm của Ban quản trị dạy học trực tuyến

- Phối hợp với các Tổ chuyên môn, giáo viên trong việc xây dựng, phát triển học liệu điện tử;
- Thường xuyên hỗ trợ hướng dẫn kỹ thuật sử dụng phần mềm dạy học cho giáo viên và học sinh;
- Đảm bảo cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin cho việc triển khai DHTT;
- Dự toán, thanh toán các khoản chi phí phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện (*nếu có*);
- Thực hiện hướng dẫn tập huấn cho giáo viên và các đối tượng liên quan trong sử dụng phần mềm DHTT;
- Hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác và sử dụng nguồn tài liệu trực tuyến để phục vụ cho giảng dạy và học tập.

Chương IV XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Những hành vi bị cấm khi tham gia dạy học trực tuyến

- Các hành vi vi phạm pháp luật, nội quy, quy định của Đảng và Nhà nước; nội quy, quy chế của trường THPT Bà Điểm;
- Không đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật;
- Các hành vi sao chép, cắt ghép, thay đổi nội dung, chỉnh sửa, phát tán bài giảng của giáo viên trong nhà trường khi chưa được sự cho phép;

2. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị nhà trường xử lý kỷ luật theo quy định hoặc chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của Pháp luật.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ quy định này, các Tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công việc thuộc phạm vi được giao; tổ chức, phối hợp chuẩn bị học liệu điện tử, đưa các môn học giảng dạy trực tuyến vào chương trình dạy học, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên, tư vấn và hỗ trợ cho học sinh, quản lý và giám sát quá trình dạy - học trực tuyến.

2. Quy định này được áp dụng thực hiện đồng bộ trong các tất cả các khối lớp khi triển khai dạy học trực tuyến.

3. Quy định này áp dụng cho việc ban hành, áp dụng trong việc dạy học trực tuyến đối với trường THPT Bà Điểm từ năm học 2022 – 2023 cho các năm tiếp theo nếu vẫn còn phù hợp và sẽ được điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh vấn đề mới hoặc không còn phù hợp sẽ được điều chỉnh thay thế bằng các văn bản hướng dẫn kèm theo.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH – Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- PHT, tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Website nhà trường;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT.



Võ Thành Danh

